

Số: /2020/QĐST-HNGĐ

Cần Giờ, ngày 10 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 44/2020/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Bà N T K N, sinh năm: 1993

HKTT: 127 ấp 3, xã P, huyện N, tỉnh Đ

Địa chỉ: 137 tổ 20, ấp B, xã BK, huyện C, thành phố H

- Ông C V T, sinh năm: 1982

HKTT: 64 ấp B, xã BK, huyện C, TP.H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà N T K N và Ông C V T (đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 55/14 quyển số 2/2013 cấp ngày 08/4/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà N T K N và Ông C V T có hai người con chung tên là C H T và C H H (cùng sinh ngày 22/10/2014)

Hai bên thống nhất giao cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng hai cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền là 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng/cháu.

Phương thức cấp dưỡng cụ thể: Mỗi tháng cấp dưỡng một lần, thực hiện vào ngày 30 của tháng dương lịch, bắt đầu thực hiện kể từ tháng 6/2020 cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, thực hiện tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà N T K N có đơn yêu cầu thi hành án mà ông C V T chưa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông T còn phải trả thêm cho bà N T K N khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và trẻ em hoặc Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, Bà N T K N tự nguyện nộp; Án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000 đồng. Ông C V T có nghĩa vụ nộp nhưng bà N tự nguyện nộp thay ông T. Tổng số tiền án phí bà N tự nguyện nộp là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 06821 ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giò, Thành phố Hồ Chí Minh; Bà N T K N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giò;
- Thi hành án dân sự huyện Cần Giò;
- UBND xã Bình Khánh, huyện Cần Giò ;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Diễm Châu